

## TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS nhận thức đúng về lỗi trong bài văn miêu tả của bạn và của mình.
2. Biết tham gia chữa lỗi chung; biết tự sửa lỗi theo yêu cầu của thầy cô.
3. HS cảm nhận đ- ợc cái hay của bài đ- ợc thầy cô khen.

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng phụ ghi một số lỗi cần chữa chung
- Phiếu học tập theo nhóm

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>1. Ôn định</b></p> <p>2.. Nhận xét chung về kết quả bài làm</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV viết lên bảng đề bài tập làm văn</li><li>- Nêu nhận xét</li></ul> <p>a) Những - u điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ HS xác định đúng yêu cầu đề bài( tả một đồ vật), kiểu bài(miêu tả),bố cục 3 phần rõ ràng, đầy đủ.</li><li>+ HS thể hiện đủ ý, diễn đạt đúng, có sáng tạo trong bài viết.</li><li>+ Một số bài viết hay,hình ảnh sinh động , từ ngữ trong sáng,trình bày đẹp.</li></ul> <p>b) Những hạn chế, thiếu sót:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Một số lỗi về chính tả, dùng từ, chữ viết ch- a đẹp...</li><li>- GV đọc điểm từng bài, trả bài cho học sinh</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hát</li><li>- 1 em đọc lại đề bài</li><li>- Nghe GV nhận xét</li></ul>
<p><b>3. H- ớng dẫn chữa bài</b></p> <p>a) HD sửa lỗi</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV phát phiếu học tập cho học sinh</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghe, nhận bài</li><li>- Đọc lời nhận xét, viết lỗi, sửa lỗi</li><li>- Đổi phiếu theo cặp để soát lỗi</li></ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao việc cho các em làm bài</li> <li>- GV theo dõi, kiểm tra học sinh</li> </ul> <p>b) HD chữa lỗi chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV treo bảng phụ</li> <li>- Gọi học sinh phát hiện lỗi</li> <li>- Gọi học sinh chữa lỗi</li> </ul> <p>3. HD học tập những đoạn văn, bài văn hay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc những đoạn, bài văn hay của học sinh . Cho học sinh trao đổi, thảo luận</li> </ul> <p><b>4. Củng cố, dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV biểu d-ong học sinh có bài viết tốt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét bài làm của bạn</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc bảng phụ</li> <li>- Lần 1- ợt nêu lỗi, nêu cách chữa lỗi</li> <li>- HS lên bảng chữa bài.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe</li> <li>- Trao đổi ,thảo luận nêu rõ cái hay của bài.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe</li> </ul>
---	--

## CHÍNH TẢ( nhớ- viết)

### CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NG- ỒI

#### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- HS nhớ và viết lại chính xác, đúng chính tả, trình bày đúng 4 khổ thơ trong bài Chuyện cổ tích về loài ng- ời.

- Luyện viết đúng các tiếng có âm đầu, dấu thanh dễ lẫn: r/d/gi; dấu hỏi/ dấu ngã.

#### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng phụ chép nội dung bài 2, 3

#### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>1. Ôn định</b> <b>2. Kiểm tra bài cũ</b>	- Hát - 1 em đọc, 2 em viết bảng lớp, lớp viết vào vở nháp các từ ngữ bắt đầu bằng ch/tr; hoặc có vần uôt/ uộc.
<b>3. Dạy bài mới</b> 1. Giới thiệu bài: Nêu MĐ- YC tiết học 2. H- ớng dẫn học sinh nhớ viết - GV nêu yêu cầu đề bài - Gọi học sinh đọc bài - Luyện đọc và viết chữ khó - Cho học sinh viết bài - Yêu cầu học sinh soát lỗi 3. H- ớng dẫn làm bài tập chính tả Bài tập 2( lựa chọn) - GV nêu yêu cầu, cho HS làm phần a - GV treo bảng phụ - Gọi học sinh làm bài trên bảng - GV nhận xét, chốt lời giải đúng a) M- a giăng, theo gió, Rải tím. b) Mỗi cánh hoa, mỏng manh, rục rở,rải kín,làn gió thoảng,tản mát. Bài tập 3 - GV nêu yêu cầu bài 3, chọn cho học sinh làm phần a - Tổ chức thi tiếp sức - Treo bảng phụ cho các nhóm lên điền từ	-Nghe - 1 em đọc yêu cầu - 1 em đọc bài, lớp đọc thầm - 1-2 em đọc thuộc 4 khổ thơ. Viết chữ khó - HS viết bài vào vở - Đổi vở, soát lỗi  - 1 em đọc yêu cầu - HS đọc thầm, trao đổi làm bài - HS làm bài trên bảngphụ - Lớp nhận xét - Chữa bài đúng vào vở  - HS đọc yêu cầu  - Tiếp sức làm bài - Lần l- ợt điền các từ đúng

<ul style="list-style-type: none"><li>- GV nhận xét, chốt lời giải đúng</li><li>- Dáng thanh, thu dần, một điểm, rắn chắc, vàng thẫm, cánh dài, rục rở, cần mẫn.</li></ul> <p><b>4. Củng cố, dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi học sinh đọc bài làm đúng</li><li>- GV nhận xét tiết học, yêu cầu học sinh chữa lỗi.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS chữa bài đúng vào vở</li> <li>- HS đọc bài.</li></ul>
--	--

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### VỊ NGỮ TRONG CÂU KỂ AI THẾ NÀO?

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm đ- ọc đặc điểm về ý nghĩa và cấu tạo của vị ngữ trong câu kể Ai thế nào ?
2. Xác định đ- ọc bộ phận vị ngữ trong các câu kể Ai thế nào ? Biết đặt câu đúng mẫu

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng lớp viết 6 câu kể Ai thế nào? trong đoạn văn. Bảng phụ viết 5 câu kể ở BT 1

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>1. Ổn định</b>	- Hát
<b>2. Kiểm tra bài cũ</b>	- 2 em đọc đoạn văn kể về các bạn trong tổ có sử dụng câu kể Ai thế nào ?
<b>3. Dạy bài mới</b>	- Nghe giới thiệu, mở sách
1. Giới thiệu bài: Nêu MĐ- YC	- HS đọc yêu cầu bài 1, tìm các câu kể Ai thế nào trong đoạn văn. Lần l- ợt đọc các câu tìm đ- ọc.
2. Phân nhận xét	- 1 em đọc, lớp đọc thầm, gạch 1 gạch d- ới bộ phận CN, 2 gạch d- ới bộ phận VN
Bài tập 1	- 1 em làm bảng lớp, lớp nhận xét, chữa bài đúng vào vở
- GV nhận xét, kết luận: Các câu 1, 2, 4, 6, 7 là câu kể Ai thế nào ?	- HS đọc thầm, tìm vị ngữ, từ ngữ tạo thành vị ngữ
Bài tập 2	- 3 em đọc ghi nhớ, lớp đọc thầm
- GV mở bảng lớp chép sẵn 6 câu kể Ai thế nào ? GV chốt lời giải đúng(gạch d- ới bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ)	- HS đọc nội dung bài 1, đọc đoạn văn, trao đổi theo cặp làm bài vào nháp
Bài tập 3	
- GV nêu yêu cầu, chốt lời giải đúng	
Câu 1, 2 : VN biểu thị trạng thái của sự vật	
Câu 3 : VN biểu thị trạng thái của ng- ời	
<b>3. Phân ghi nhớ</b>	
<b>4. Phân luyện tập</b>	
Bài tập 1	
- Gọi HS đọc yêu cầu	



# TẬP LÀM VĂN

## CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm đ- ợc cấu tạo 3 phần của bài văn miêu tả cây cối.
2. Biết lập dàn ý miêu tả 1 cây ăn quả quen thuộc theo 2 cách đã học( tả lần l- ợt từng bộ phận của cây, từng thời kì phát triển của cây).

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh ảnh 1 số cây ăn quả. Bảng phụ ghi lời giải bài tập 1,2.

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>1. Ôn định</b>	- Hát
<b>2. Giới thiệu bài:</b> SGK trang 56	- Nghe, mở sách
<b>3. Phân nhận xét</b>	
Bài tập 1	- 1 em đọc yêu cầu
- Gọi học sinh đọc bài Bãi ngô	- 2-3 em đọc bài , xác định đoạn và ND
- GV nhận xét, chốt lời giải đúng	- HS làm bài đúng vào vở
* Đoạn 1: 3 dòng đầu, ND giới thiệu bao quát về bãi ngô, cây ngô non...	
* Đoạn 2: 4 dòng tiếp: ND Tả hoa và búp ngô non giai đoạn đầu...	
* Đoạn 3: còn lại ND tả hoa và lá ngô đã già	- HS đọc bài
Bài tập 2	- Lớp đọc thầm, xác định đoạn và ND từng đoạn bài Cây mai tứ quý
- GV nêu yêu cầu bài tập	- Lần l- ợt nêu kết quả bài làm
- Yêu cầu học sinh xác định đoạn và nội dung từng đoạn trong bài “ Cây mai tứ quý	- Đọc ND bảng phụ
- GV treo bảng phụ	- Làm bài đúng vào vở
- GV chốt lời giải đúng	- HS tự so sánh và nêu.

<p>- So sánh trình tự miêu tả trong bài Cây mai tứ quý và bài Bãi ngô</p> <p>- Bài Cây mai tứ quý tả từng bộ phận của cây</p> <p>- Bài Bãi ngô tả thời kì phát triển của cây</p> <p>Bài tập 3</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- Nêu kết luận Bài văn miêu tả cây cối có 3 phần( mở bài, thân bài, kết luận)</p> <p>3. Phân ghi nhớ</p> <p>4. Phân luyện tập</p> <p>Bài tập 1</p> <p>- GV chốt lời giải đúng: tả theo thời kì</p> <p>PTr</p> <p>Bài tập 2</p> <p>- GV treo tranh ảnh cây ăn quả</p> <p><b>4. Củng cố, dặn dò</b></p> <p>- 1 em nhắc lại ND ghi nhớ. GV nhận xét.</p>	<p>- HS đọc yêu cầu, trao đổi rút ra kết luận cấu trúc 3 phần của bài văn m- u tả cây cối</p> <p>- 3 em đọc ghi nhớ , lớp học thuộc</p> <p>- 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm bài cây gạo, xác định trình tự miêu tả trong bài.</p> <p>đọc yêu cầu, quan sát tranh lập dàn ý miêu tả cây ăn quả( cam, b- ưởi, quýt, na, mít...)</p> <p>- HS đọc ghi nhớ.</p>
--	--



# SÂU RIÊNG

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc l- u loát, trôi chảy cả bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng tả nhẹ nhàng, chậm rãi, tình cảm sâu lắng.

2. Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hiểu giá trị và vẻ đặc sắc của cây sầu riêng.

## II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh ảnh về cây, trái sầu riêng.

- Bảng phụ chép câu, đoạn cần HD luyện đọc.

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
Ôn định	- Hát
A. Kiểm tra bài cũ	- 2 em đọc thuộc lòng bài Bè xuôi sông La
B. Dạy bài mới	trả lời câu hỏi ND bài.
1. Giới thiệu chủ điểm và bài đọc:	
- Cho học sinh quan sát tranh và nêu ND tranh chủ điểm.	- HS mở sách
- GV đ- a ra tranh cây trái sầu riêng	- Quan sát và nêu nội dung tranh chủ điểm cảnh sông núi, nhà cửa, chùa chiền...
- GV ghi tên bài	- Quan sát tranh cây trái sầu riêng
2. H- ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài	
a) Luyện đọc	
- GV kết hợp sửa lỗi phát âm, giúp học sinh hiểu nghĩa các từ mới trong bài.	- HS nối tiếp đọc bài theo 3 đoạn, đọc 3 l- ợt
- GV đọc diễn cảm toàn bài	- Luyện phát âm, 1 em đọc chú giải, luyện đọc theo cặp. 1 em đọc cả bài
b) Tìm hiểu bài	- Nghe GV đọc
- Sầu riêng là đặc sản của vùng nào?	
- Miêu tả những nét đặc sắc của sầu riêng?	
Hoa?	- Miền Nam n- ớc ta

<p>Quả?</p> <p>Dáng cây?</p> <p>- Câu tả tình cảm của tác giả với sầu riêng?</p> <p>c) H- ớng dẫn đọc diễn cảm</p> <p>- GV h- ớng dẫn chọn đoạn, giọng đọc</p> <p>- Thi đọc diễn cảm 1 đoạn</p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <p>- Qua bài em có nhận xét gì về sầu riêng?</p>	<p>- Trỏ vào cuối năm,thơm ngát, màu trắng ngà,cánh hoa nhỏ nh- vảy cá...</p> <p>- Trông nh- tổ kiến, gai nhọn dài, mùi thơm đậm bay ngào ngạt,vị béo ,ngọt...</p> <p>- Khỏe khiu, cao vút, cành thẳng, lá nh- héo</p> <p>- HS đọc 1 số câu</p> <p>- 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn</p> <p>- HS chọn đoạn đọc diễn cảm, luyện đọc</p> <p>- Mỗi tổ cử 1 em thi đọc</p> <p>- HS nêu nhận xét( tình cảm với sầu riêng)</p>
--	---

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## CHỦ NGỮ TRONG CÂU KỂ AI THẾ NÀO?

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS nắm đ- ọc ý nghĩa và cấu tạo của CN trong câu kể Ai thế nào?
2. HS xác định đúng CN trong câu kể Ai thế nào? Viết đ- ọc đoạn văn tả 1 loại trái cây có dùng 1 số câu kể Ai thế nào?

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng lớp ghi các câu kể Ai thế nào? trong bài tập 1. Bảng phụ chép kết luận( 63 SGK).

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
Ôn định	- Hát
A. Kiểm tra bài cũ	- 1 em đọc ghi nhớ bài tr- ớc - 1 em làm lại bài tập 2
B. Dạy bài mới	
1. Giới thiệu bài: GV nêu MĐ- YC tiết học	- Nghe, mở sách
2. Phần nhận xét	- HS đọc yêu cầu, lớp đọc thầm
Bài tập 1	- HS đọc đoạn văn, trao đổi cặp tìm các câu kể Ai thế nào? lần l- ợt đọc các câu tìm đ- ọc.
- Gọi học sinh đọc đoạn văn	- HS đọc yêu cầu , lớp đọc thầm xác định CN trong mỗi câu
- Yêu cầu học sinh đọc các câu tìm đ- ọc	- 4 em có ý kiến đúng lên làm bài ( gạch d- ới chủ ngữ mỗi câu)
- GV chốt lời giải đúng: Các câu 1, 2, 4, 5.	
Bài tập 2	
- GV mở bảng lớp	
- Chốt lời giải đúng	
Câu 1: CN Hà Nội	
Câu 2: CN Cả một vùng trời	- CN trong các câu cho ta biết sự vật sẽ đ- ọc thông báo về đặc điểm, tính chất ở
Câu 4: CN Các cụ già	

<p>Câu 5: CN Những cô gái thủ đô</p> <p>Bài tập 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu, gợi ý cho học sinh</li> <li>- GV kết luận: Treo bảng phụ ghi sẵn</li> </ul> <p>3. Phân ghi nhớ</p> <p>4. Phân luyện tập</p> <p>Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu của bài</li> <li>- Gọi học sinh xác định các câu kể Ai thế nào? có trong đoạn văn.</li> <li>- Kết luận: các câu 3, 4, 5, 6, 8.</li> <li>- Mở bảng lớp viết sẵn 5 câu</li> <li>- Gọi học sinh xác định chủ ngữ 5 câu đó</li> </ul> <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu, gợi ý cho học sinh viết</li> </ul> <p>5. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc ghi nhớ.</li> </ul>	<p>VN.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc kết luận</li> <li>- 3 em đọc ghi nhớ, 1 em lấy ví dụ</li> </ul> <p>- HS đọc yêu cầu, xác định 2 việc : Tìm các câu kể Ai thế nào?và tìm CN mỗi câu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1- ợt đọc 5 câu kể Ai thế nào trong đoạn văn</li> <li>- 1 em đọc 5 câu</li> <li>- 5 em lần 1- ợt xác định CN trong mỗi câu.</li> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS viết đoạn văn, lần 1- ợt đọc bài viết</li> <li>- 2 em đọc ghi nhớ.</li> </ul>
--	---

**KỂ CHUYỆN**  
**CON VỊT XẤU XÍ**

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Rèn kĩ năng nói:

- Nghe cô kể chuyện, nhớ chuyện, sắp xếp đúng thứ tự các tranh minh họa trong SGK, kể lại đ- ọc từng đoạn và toàn bộ câu chuyện . Có thể phối hợp lời kể với điệu bộ, cử chỉ một cách tự nhiên.

- Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Phải nhận ra cái đẹp của ng- ời khác, biết yêu th- ơng ng- ời khác. Không lấy mình làm mẫu khi đánh giá ng- ời khác.

### 2. Rèn kĩ năng nghe:

- Chăm chú nghe cô kể chuyện, nhớ chuyện. Lắng nghe bạn kể, nhận xét đúng, kể tiếp

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh minh họa chuyện SGK. Tranh, ảnh thiên nga

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>æn định</b>	- Hát
A.Kiểm tra bài cũ	- 2 HS kể chuyện về 1 ng- ời có khả năng đặc biệt hoặc sức khoẻ phi th- ờng mà em biết
B. Dạy bài mới	
1.Giới thiệu bài SGK 65	
2.GV kể chuyện	- HS nghe giới thiệu, mở sách
- GV kể lần 1( SGK 66)	- Quan sát tranh , đọc thầm nội dung SGK
- GV kể lần 2, kết hợp chỉ tranh minh họa	
- GV kể lần 3	- Nghe
3.HD HS thực hiện các yêu cầu bài tập	- Nghe GV kể, quan sát tranh
a)Sắp xếp lại các tranh minh họa	- Nghe
- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1	
- GV treo 4 tranh minh họa nh- SGK	- HS quan sát tranh
- Yêu cầu HS nhận xét	- 1 em đọc
- Yêu cầu HS sắp xếp lại	- Trao đổi cặp
- Gọi HS sắp xếp trên bảng	- Trình tự tranh ch- a đúng nội dung

<p>- GV nhận xét, chốt ý đúng: 2-1-3-4.</p> <p>b) Kể từng đoạn và toàn bộ chuyện, trao đổi về ý nghĩa của chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu bài 2, 3, 4</li> <li>- Chia lớp thành các nhóm theo cặp</li> <li>- Thi kể chuyện trước lớp</li> <li>- Nhà văn muốn nói gì với các em qua câu chuyện này ?</li> <li>- Em thấy thiên nga nhỏ có tính cách gì đáng quý ?</li> </ul> <p>4. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em thích nhân vật nào trong chuyện ?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự sắp xếp, ghi ra nháp</li> <li>- 1 em làm bảng</li> <li>- Lớp nhận xét</li> <li>- 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm</li> <li>- Trao đổi cặp, mỗi em tiếp nối kể theo 1- 2 tranh trong nhóm . Kể cả chuyện</li> <li>- Mỗi nhóm cử 1 em kể theo đoạn, cả chuyện</li> <li>- Phải biết nhận ra cái đẹp của ng- ời khác</li> <li>- Biết yêu th- ơng ng- ời khác...</li> <li>- Hiền hậu, yêu th- ơng ng- ời khác, biết ơn ng- ời nuôi d- ỡng mình...</li> </ul>
--	---

# TẬP ĐỌC

## CHỢ TẾT

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc l- u loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng chậm rãi, nhẹ nhàng, phù hợp với việc diễn tả bức tranh giàu màu sắc, vui vẻ, hạnh phúc của một phiên chợ Tết miền Trung du.

2. Hiểu các từ ngữ trong bài: Cảm và hiểu đ- ọc vẻ đẹp bài thơ: Bức tranh chợ Tết miền trung du giàu màu sắc và vô cùng sinh động nói về cuộc sống hạnh phúc của những ng- ời dân quê.

3. Học thuộc lòng bài thơ.

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh minh hoạ bài đọc SGK. Bảng phụ chép câu đoạn cần luyện đọc

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
Ôn định	- Hát
A. Kiểm tra bài cũ	- 2 em đọc bài Sầu riêng và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
B. Dạy bài mới	
1. Giới thiệu bài: SGK 68	- Nghe, mở sách
2. H- ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài	
a) Luyện đọc	- Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn của bài thơ
- Gọi học sinh đọc bài	- Đọc 2 l- ợt .
- GV h- ớng dẫn học sinh luyện đọc từ khó, hiểu nghĩa từ mới trong bài.	- Luyện đọc từ khó, 1 em đọc chú giải, luyện đọc theo cặp. 1 em đọc cả bài.
- Treo bảng phụ luyện nghỉ hơi đúng	- Luyện đọc: Dải mây trắng...đuổi theo
- GV đọc diễn cảm cả bài	sau
b) Tìm hiểu bài	- Nghe GV đọc
- Ng- ời các áp đi chợ Tết trong cảnh đẹp gì?	
- Mỗi ng- ời đến chợ Tết với những	- Mặt trời lên làm đỏ dần dải

<p>dáng vẻ riêng ra sao?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những ng- ời đi chợ Tết có điểm gì chung?</li> <li>- Tìm từ ngữ tả màu sắc của bức tranh chợ Tết trong bài?</li> <li>- Nêu nội dung bài thơ?</li> </ul> <p>c) H- ớng dẫn đọc diễn cảm và HTL bài thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV h- ớng dẫn học sinh đọc diễn cảm đoạn từ câu 5 đến câu 12</li> <li>- Luyện học thuộc lòng</li> <li>- Thi đọc thuộc</li> </ul> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em thích nhất hình ảnh nào trong bài?</li> <li>- Dặn học sinh tiếp tục học thuộc bài thơ.</li> </ul>	<p>mây trắng và làn s- ơng sớm, núi uốn mình...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thằng cu chạy lon xon, cụ già chống gậy đi lom khom, cô gái c- ời e thẹn ...</li> <li>- Ai cũng vui vẻ, t- ng bừng ra chợ Tết...</li> </ul> <p>- Trắng, đỏ, hồng, lam, xanh, biếc, trắng, vàng, tía, son.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 học sinh nêu</li> <li>- 2 em nối tiếp đọc bài thơ</li> <li>- Học sinh luyện đọc diễn cảm đoạn</li> <li>- 3 em thi đọc diễn cảm</li> <li>- Đọc cá nhân, đọc theo tổ, dãy bàn...</li> <li>- Xung phong đọc thuộc đoạn, cả bài</li> </ul>
--	--



**TẬP LÀM VĂN**  
**LUYỆN TẬP QUAN SÁT CÂY CỐI**

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Biết quan sát cây cối, trình tự quan sát, kết hợp các giác quan khi quan sát.
  - Nhận ra sự giống nhau và khác nhau giữa miêu tả một loài cây với tả một cái cây.
2. Từ những hiểu biết trên tập quan sát, ghi lại kết quả quan sát một cái cây cụ thể.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

- 1 số phiếu kẻ bảng nh- SGK trang 72 để học sinh làm bài theo nhóm
- Bảng phụ ghi bài 1. Tranh ảnh 1 số cây

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
Ôn định	- Hát
A. Kiểm tra bài cũ	- 2 em đọc dàn ý tả 1 cây ăn quả theo 1 trong 2 cách đã học( ND bài tập 2 tiết tr- ớc)
B. Dạy bài mới	
1. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu	- Nghe giới thiệu, mở sách
2. H- ớng dẫn học sinh làm bài tập	
Bài tập 1	
- Gọi học sinh đọc yêu cầu	- 1 em đọc bài 1, lớp đọc thầm
- GV nhắc học sinh cách làm bài theo yêu cầu trong phiếu	- Nghe GV h- ớng dẫn thảo luận nhóm
- Chia nhóm nhỏ, phát phiếu	- Nhận phiếu
- Giúp các nhóm làm việc	- Thực hiện thảo luận nhóm, đại diện nhóm nêu kết quả thảo luận.
- Nhận xét, chốt ý đúng	
a) Trình tự quan sát	
- Bài Cây gạo, Bãi ngô: QS Từng thời kì phát triển của cây. Bài Sầu riêng: QS từng	- Làm bài đúng vào vở

<p>bộ phận của cây.</p> <p>b) Sử dụng các giác quan: mắt, mũi, l- ời, tai.</p> <p>c) Các hình ảnh:</p> <p>+ So sánh: Hoa sấu riêng —h- ơng cau, h- ơng b- ởi. Cánh hoa nhỏ nh- ỏ cá...</p> <p>+ Nhân hoá: Búp ngô non núp trong cuống lá.</p> <p>- Cây gạo trở về với dáng vẻ trầm t- ...</p> <p>d) Bài Bài ngô, sấu riêng tả 1 loài cây. Bài Cây gạo tả 1 cái cây cụ thể.</p> <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc yêu cầu</li> <li>- Cho học sinh ra v- ờn tr- ờng quan sát</li> <li>- Gọi học sinh trình bày ND ghi chép</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài 2, lớp đọc thầm</li> <li>- Quan sát, ghi nội dung quan sát đ- ọc vào vở nháp. 2 em trình bày tr- ớc lớp</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe nhận xét, thực hiện.</li> </ul>
---	---

**CHÍNH TẢ ( Nghe- viết)**

**SẤU RIÊNG**

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe- viết đúng chính tả, trình bày đúng 1 đoạn của bài Sầu riêng.
2. Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt tiếng có âm đầu và vần dễ viết lẫn: l / n; ut / uc.

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng lớp viết sẵn các dòng thơ ( Bài tập 2).
- Bảng phụ viết bài 3

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A Ôn định	- Hát
B. Kiểm tra bài cũ	- 2 em viết bảng lớp, cả lớp viết vào nháp các từ ngữ bắt đầu bằng phụ âm r/d/gi hoặc có thanh hỏi/ ngã ( do GV đọc)
C. Dạy bài mới	- Nghe, mở sách.
1. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu tiết học.	- 1 em đọc đoạn bài viết chính tả, lớp đọc - thầm, 1 em nêu nội dung chính của đoạn.
2. H- ớng dẫn học sinh nghe viết	- 1- 2 em nêu cách trình bày bài viết
- Gọi học sinh đọc đoạn văn	- HS viết vào nháp: trở, toả, hao hao...
- Nêu nội dung chính đoạn văn?	- Viết bài vào vở
- Nêu cách trình bày bài?	- Đổi vở, soát lỗi
- Luyện viết chữ khó	- Nghe nhận xét, chữa lỗi.
- GV đọc chính tả từng câu, cụm từ	
- GV đọc soát lỗi	
- GV chấm 10 bài, nhận xét	
3. H- ớng dẫn làm bài tập chính tả	
Bài tập 2	
- GV nêu yêu cầu bài tập, chọn cho học sinh làm phần a.	- HS mở sách
- Mở bảng lớp	- 1 em đọc các khổ thơ, cả lớp đọc thầm từng khổ thơ, làm bài.
- Gọi 1 em làm bảng lớp	

<p>- GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <p>a) nào...nước nở.</p> <p>b) trúc, bút nghiêng, bút chao.</p> <p>- GV giúp HS hiểu nội dung các khổ thơ.</p> <p>Bài tập 3</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài</p> <p>- Treo bảng phụ, gọi học sinh thi tiếp sức</p> <p>- GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <p>- Năng, trúc, cúc, lóng lánh, nên, vút, náo nức</p> <p>D. Củng cố, dặn dò</p> <p>- Gọi 1-2 em đọc đoạn thơ bài 2, nêu ý chính.</p>	<p>- Đọc bảng lớp</p> <p>- 1 em làm trên bảng</p> <p>- Lớp nhận xét</p> <p>- Cậu bé bị ngã không thấy đau. Tối về mẹ thương, cậu khóc òa lên nước nở...</p> <p>- HS đọc thầm yêu cầu</p> <p>- 3 học sinh thi tiếp sức gạch đi chữ không thích hợp. 1 em đọc đoạn văn đã hoàn chỉnh.</p> <p>- Học sinh đọc bài và nêu .</p>
---	--

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### MỞ RỘNG VỐN TỪ: CÁI ĐẸP

#### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU